Ngày soạn: 3/11/2023

Ngày giảng:

**Tiết 20,21 :** **QUAN HỆ GIỮA** **ĐƯỜNG KÍNH**

**VÀ DÂY CỦA ĐƯỜNG TRÒN**

**I.** **MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức :***

- HS hiểu đường kính là dây lớn nhất trong các dây của đường tròn.

Biết được định lý trong một đường tròn, đường kính vuông góc với 1 dây thì đi qua trung điểm của dây đó.

***2. Kỹ năng :***

-HS vận dụng tính chất, định lý để so sánh đường kính và dây, giải các bài tập đơn giản liên qua đến đường kính và dây.

***3. Thái độ:***

***-*** Yêu thích môn học.

**II. CHUẨN BỊ**

**GV:** Thước thẳng, phấn màu, com pa, bảng phụ, máy chiếu.

**HS**: Đồ dùng học tập, SGK, com pa .

**III. TIẾN TRÌNH :**

**Tiết 20**

***\* Khởi động (6p):***

**-** Chủ tịch HĐTQ tổ chức cho lớp chơi trò chơi kết hợp kiểm tra bài cũ.

? Cho △ABC vuông tạ A. Hãy nêu cách vẽ đường tròn ngoại tiếp tam giác đó?

GV ĐVĐ : Cho đường tròn ( O ; R ) trong các dây của đường tròn dây nào lớn nhất và quan hệ giữa dây và đường kính như thế nào ta cùng tìm hiểu bài hôm nay

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV+ HS** | | | **Nội dung** |
| **Hoạt động 1:** **So sánh độ dài của đường kính và dây (12p)** ***Mục tiêu:*** HS hiểu đường kính là dây lớn nhất trong các dây của đường tròn.  HS vận dụng tính chất để so sánh đường kính và dây | | | |
| ***(HSKT thực hiện cùng cả lớp)***  GV treo bảng phụ: Bài tập  Điền vào chỗ chấm:  -Trường hợp 1: Dây AB là đường kính  AB =……………  -Trường hợp 2: Dây AB không là đường kính  ΔAOB có:  AB……OA+OB =……………….= 2R (bất đẳng thức tam giác).  Vậy: AB ………2R.  ? y/c hđ cặp đôi hoàn thành, báo cáo, chia sẻ.  Đại diện cặp đôi chia sẻ  ? Đường kính có phải là dây của đ/tr không? Dây nào là dây lớn nhất của đường tròn?  -GV đưa ra kết luận  ?y/c hđ cá nhân làm bài 1 phần DE T96. | | **1/ So sánh đường kính và dây của đường tròn.**  + Bài toán : Sgk /94    -Trường hợp 1: Dây AB là đường kính  AB = 2R  - Trường hợp 2: Dây AB không là đường kính  ΔAOB có:  AB<OA+OB=R+R=2R (bất đẳng thức tam giác).  Vậy: AB 2R.  \* Nhận xét: Trong các dây của một đường tròn, dây lớn nhất là đường kính  Bài 1( DE-T96).  B tiếp cận quả bóng trước vì BC<AC. | |
| **Hoạt động 2 : Quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây (24p)** - Mục tiêu: Biết được định lý trong một đường tròn, đường kính vuông góc với 1 dây thì đi qua trung điểm của dây đó. | | | |
| ***(HSKT: biết được quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây)***  GV treo bảng phụ đề bài bài toán:  Cho (O:R). Đường kính AB vuông góc với dây CD tại I. CMR: IC=ID  ? Một hs vẽ hình, ghi gt, kl  ? dự đoán vị trí của dây CD  ? y/c hs hđ nhóm CM, báo cáo, chia sẻ  ? từ bài toán trên em rút ra nhận xét gì về quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây.  GV yêu cầu HS đọc định lí sgk/95  GV đưa bài tập ( slide): Cho hình sau. Hãy tính độ dài dây CD, biết:  OC = 13cm, IC = ID, OI = 5cm***.*** | **2/.Quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây**  **Bài toán**   |  |  | | --- | --- | | cho (0 ; R)  AB ⊥ CD tại I  AB = 2R ;  CD là dây  IC = ID |  |     \* Định lý 1: sgk /95  0  D  A  B  I  C    **Bài tập** | | |

**\* HDVN(3p)**

- Về nhà học và ôn bài cũ, chuẩn bị nội dung tiết học tiếp theo (Định lí 2)

- Làm bài tập 10 (SHD).

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Ngày giảng: Tiết 21**

**Ổn đinh lớp.**

**HĐ 1. Khởi động (5p)**

HS tổ chức cho học sinh khởi động đầu giờ tạo hứng thú học tập

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV+ HS** | | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2 : Quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây (27p)**  * Mục tiêu: Biết được định lý về đường kính đi qua trung điểm 1 dây không đi qua tâm. | | |
| ***(HSKT: biết được quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây)***  ? Đường kính đi qua trung điểm của dây có vuông góc với dây đó không ?  Vẽ hình minh hoạ ?    ? Đ/kính đi qua trung điểm của dây có  vuông góc với dây đó không ?  Vẽ hình minh hoạ ?  ? Vậy mệnh đề đảo của định lý đúng hay sai ?  ? Mệnh đề này có thể đúng trong trường hợp nào?  GV: giới thiệu đó là nội dung định lý 2,  phần c/m trên về nhà xem thêm sgk  **GV yêu cầu hs làm bài tập mục 2.2c (Gv chiếu nội dung bài tập)**  ? Muốn tính AB ta làm ntn?  GV có thể gọi ý ? Để làm bài tập trên ta vận dụng kiến thức nào ?  GV lưu ý HS dây không đi qua tâm  - HS chứng minh, chia sẻ.  HS khác nhận xét  Gv nhận xét, chốt kiến thức. | **2. Quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây**    \* Định lý 2 : sgk /91   |  |  | | --- | --- | | Cho (O; R)  AB = 2R. CD là dây không đi qua tâm, IC = ID  AB ⊥ CD |  |  |  |  | | --- | --- | | ***Bài tập (2.2c):***  Cho (0;R)  0C = 1,5cm,  CM = MD,  0M = 0,9cm  CD = ? |  |   CM:  Có CD là dây không đi qua tâm, CM = MD (gt) → OM ⊥ CD (đ/l)  Xét tam giác COM có :  CM2 = OC2 – OM2 = 1,52 – 0,92 = 1,44  → CM = 1,2(cm)  CD = 2CM = 1,2. 2 = 2,4(cm) | |
| **HĐ 3. Luyện tập (10p)**  **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức để giải bài tập đơn giản. | | |
| ***(HSKT: Thực hiện cùng các bạn)***  **GV yêu cầu HS làm bài tập**  Cho Δ ABC, BD ⊥ AC tại D ,CE ⊥ AB tại E  a) B, E, D, C ∈ đ/ tròn  b) DE < BC  HS hoạt động nhóm thực hiện  Đại diện nhóm trình bày, chia sẻ  GV chốt cách làm đúng, sử lỗi nếu có | ***Bài tập 1:***   |  |  | | --- | --- | | Cho Δ ABC  BD ⊥ AC tại D  CE ⊥ AB tại E  a) B, E, D, C  ∈ đ/ tròn  b) DE < BC |  |   a) Gọi Q là trung điểm BC  → EQ =  BC ; MQ = BC  → EQ = QD = QC = QB  → B, E, D, C ∈ (Q; QB)  b) DE dây , BC là đường kính đường tròn → DE < BC | |

**\* HDVN (3p)**

- Học thuộc nội dung của định lí

- Làm các bài tập 1,2 Sgk/117

- Nghiên cứu trước bài Liên hệ giữa dây và khoảng cách từ tâm đén dây